

Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST
Ngày 03- 10- 2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Hữu Ưu

Ông Dương Công Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệt, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lương Thanh Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 59/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2018 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2018/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Dương Thị H

Nơi cư trú: Thôn R, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Dương Văn H

Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Dương Thị H trình bày:

Chị Dương Thị H xây dựng gia đình với anh Dương Văn H vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 20/9/2011, trước khi kết hôn vợ chồng chị có được tìm hiểu trong khoảng thời gian ngắn. Sau khi kết hôn chị về nhà anh Dương Văn H làm ăn ngay, thời gian đầu tình

cảm vợ chồng hạnh phúc. Quá trình chung sống đến năm 2014, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Hưng thường xuyên đi uống rượu, chơi cờ bạc không chịu chăm lo làm ăn cùng chị xây dựng cuộc sống gia đình; anh Dương Văn H hay chửi mắng và đuổi chị ra khỏi nhà, vợ chồng chị sống ly thân từ giữa năm 2016 đến nay, không ai còn quan tâm gì đến nhau. Hiện nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh Dương Văn H nữa, chị yêu cầu được ly hôn với anh Dương Văn H.

Về con chung: Chị Dương Thị H và anh Dương Văn H có 01 người con chung tên là Dương Anh Vũ, sinh ngày 31/12/2009, hiện nay đang ở với anh Dương Văn H. Khi ly hôn chị yêu cầu anh Dương Văn H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung đến khi con đủ 18 tuổi, quá trình giải quyết vụ án do anh Dương Văn H có ý kiến không yêu cầu chị Dương Thị H phải cấp dưỡng nuôi con nên chị yêu cầu không phải cấp dưỡng nuôi con, chị có quyền được đi lại thăm nom con chung.

Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Không có.

Tại phiên tòa bị đơn anh Dương Văn H vắng mặt, tuy nhiên tại biên bản lấy lời khai ngày 03/8/2018, anh Dương Văn H trình bày:

Anh Dương Văn H và chị Dương Thị H xây dựng gia đình với nhau vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, trước khi kết hôn có được tìm hiểu, được gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc. Cách đây khoảng 02 năm chị Dương Thị H đi làm công ty tại Bắc Ninh, thỉnh thoảng mới về thăm nhà, vợ chồng chung sống không có mâu thuẫn gì, anh chỉ được chửi chị Dương Thị H một lần với lý do chị Dương Thị H đi làm không hay về thăm nhà. Hiện nay chị Dương Thị H yêu cầu ly hôn anh không nhất trí vì anh vẫn còn tình cảm vợ chồng với chị Dương Thị H.

Về con chung: Có 01 người con chung tên là Dương Anh Vũ, sinh ngày 31/12/2009, hiện nay đang ở với anh Dương Văn H. Nếu phải ly hôn anh Dương Văn H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung đến khi con đủ 18 tuổi, anh Dương Văn H không yêu cầu chị Dương Thị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Không có.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Thẩm phán đã chấp hành đúng theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự về thủ lý vụ án, tiến hành lập hồ sơ, xác định quan hệ pháp luật, tiến hành thu thập chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu theo đúng quy định. Hội đồng xét xử đảm bảo đúng thành phần, tuân thủ nguyên tắc xét xử, trình tự, thủ tục phiên tòa. Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ về thủ tục phiên tòa, ghi chép diễn biến phiên tòa theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Dương Thị H. Về con chung: Giao con chung là cháu Dương Anh Vũ, sinh ngày 31/12/2009 cho anh Dương Văn H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Chị Dương Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung, chị Dương Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Không có.

Chị Dương Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các tài liệu, chứng cứ trong vụ án gồm: Các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp: Bản sao Trích lục kết hôn, bản sao trích lục giấy khai sinh con chung, sổ hộ khẩu, đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải ...Tài liệu chứng cứ do bị đơn cung cấp: Không có. Tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập: Biên bản lấy lời khai đương sự; ý kiến của con chung đủ 07 tuổi; biên bản xác minh...

Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh và các tình tiết mà các bên đã thống nhất: Chị Dương Thị H và anh Dương Văn H có đăng ký kết hôn vào ngày 20/9/2011; hiện nay vợ chồng đã ly thân; có 01 người con chung tên là Dương Anh Vũ, sinh ngày 31/12/2009, khi ly hôn anh Dương Văn H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành 18 tuổi, chị Dương Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn và yêu cầu giải quyết về con chung, vì vậy quan hệ pháp luật là "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Dương Văn H có hộ khẩu thường trú tại xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn theo điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập, thông báo cho các đương sự yêu cầu viết bản khai, cung cấp tài liệu chứng cứ và tham gia phiên họp và phiên hòa giải theo quy định. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Dương Thị H luôn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70 và Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Dương Văn H, chưa thực hiện đúng quy định tại khoản 15,16 Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, anh Dương Văn H đã được triệu tập họp lệ hai lần nhưng

đều vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 tiến hành xét xử vắng mặt anh Dương Văn H.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Dương Thị H và anh Dương Văn H là hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 20/9/2011. Sau khi kết hôn, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng không hòa hợp về tính cách, bất đồng về lối sống, anh Dương Văn H hay uống rượu về nhiều lần chửi và đuổi chị Dương Thị H. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 đến nay không ai còn quan tâm đến nhau. Nay chị Dương Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Dương Văn H. Về phía anh Dương Văn H, tại phiên tòa vắng mặt nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 03/8/2018, anh cho rằng vợ chồng anh không có mâu thuẫn nên anh không nhất trí ly hôn, muốn đoàn tụ gia đình vì anh vẫn còn tình cảm vợ chồng với chị Dương Thị H.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, mặc dù anh Dương Văn H muốn đoàn tụ gia đình vì anh vẫn còn tình cảm vợ chồng với chị Dương Thị H, nhưng từ khi chị Dương Thị H bỏ nhà đi anh Dương Văn H đã không có biện pháp tích cực nào để hàn gắn tình cảm vợ chồng, từ khi Tòa án thụ lý, giải quyết việc ly hôn giữa chị Dương Thị H với Dương Văn H, Tòa án đã nhiều lần triệu tập họp lệ anh Dương Văn H nhưng anh không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Dương Thị H và anh Dương Văn H đã mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của nguyên đơn chị Dương Thị H là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về con chung: Chị Dương Thị H và anh Dương Văn H có 01 người con chung tên là Dương Anh Vũ, sinh ngày 31/12/2009, hiện nay đang ở với anh Dương Văn H. Khi ly hôn chị Dương Thị H yêu cầu anh Dương Văn H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung đến khi con đủ 18 tuổi, do anh Dương Văn H không yêu cầu chị Dương Thị H phải cấp dưỡng nuôi con nên chị yêu cầu không phải cấp dưỡng nuôi con.

[6] Tại phiên tòa anh Dương Văn H vắng mặt và tại biên bản lấy lời khai ngày 03/8/2018, anh Dương Văn H có ý kiến, trường hợp phải ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung, không yêu cầu chị Dương Thị H phải cấp dưỡng nuôi con.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của chị Dương Thị H và ý kiến của anh Dương Văn H về con chung là có căn cứ nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giao con chung là cháu Dương Anh Vũ, sinh ngày 31/12/2009 cho anh Dương Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi trưởng thành 18 tuổi, đó cũng là nguyện vọng của cháu Dương Anh V. Quá trình giải quyết vụ án anh Dương Văn H không yêu cầu chị Dương Thị H phải cấp dưỡng nuôi con. Do vậy, chị Dương Thị H không phải

cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Dương Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[8] Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Cả chị Dương Thị H và anh Dương Văn H đều thừa nhận là không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Nguyên đơn chị Dương Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[11] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 56; Điều 81; Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Dương Thị H được ly hôn với anh Dương Văn H.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Dương Anh V, sinh ngày 31/12/2009 cho anh Dương Văn H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi trưởng thành 18 tuổi, chị Dương Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung, chị Dương Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Chị Dương Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Dương Thị H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2015/0000067 ngày 21 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Dương Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Dương Văn H vắng mặt có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Dương Thị Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Hữu Ưu Dương Công Thịnh

Dương Thị Ngọc

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Dương Thị Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thiều

Hoàng Văn Đạo

Dương Thị Ngọc

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Đồng Ý;
- Các đương sự;
-
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thiều Dương Công Thịnh

Dương Thị Ngọc

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn;
- Chi cục THADS thành phố Lạng Sơn;
- UBND xã Quảng Lạc;
- Các đương sự;
-
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Ngọc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Lan Anh

Nguyễn Đức Hồi

Dương Thị Ngọc

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Chi cục THA dân sự thành phố Lạng Sơn;
- UBND phường Vĩnh Trại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Dương Thị Ngọc